

Bản án số: 22/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 29-01-2026

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tấn và ông Nguyễn Đình Bảng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 195/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn ” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2025/QĐST-DS ngày 24/12/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 12/01/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm X, xã Q, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1987; nơi cư trú: xóm X, xã Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt phiên tòa lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị L trình bày:

- Về tình cảm: Chị và anh Hoàng Văn V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An (cũ) vào ngày 17 tháng 02 năm 2009. Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau không ai, lừa dối, ép buộc. Sau khi kết hôn, Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn cho đến nay.

Nguyên nhân: Do tính cách hai bên không phù hợp, anh V không chăm lo gia đình vợ con dẫn đến xích mích.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng anh V không sửa chữa nên chị đã bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ năm 2019 đến nay.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con là Hoàng Trung H, sinh ngày 13/9/2010 và Hoàng Thị Thu N, sinh ngày 08/11/2015.

Hiện nay Chị đang nuôi dưỡng con chung. Con khỏe mạnh.

Nếu ly hôn, Chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Hoàng Văn V trong quá trình giải quyết vụ án:

Theo Công văn số 4748/QLXNC-P5 ngày 12/11/2025 của Phòng Q1 - Bộ C thể hiện anh Hoàng Văn V, sinh ngày 24/8/1987, đã xuất cảnh ngày 15/8/2017, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bà Thái Thị Q là mẹ đẻ của anh Hoàng Văn V. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/12/2025, bà Q trình bày: Anh V và chị Trương Thị L kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An (cũ) vào ngày 17/02/2009. Sau khi kết hôn anh V, chị L chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì anh V đi lao động ở Đài Loan. Thời gian sống ly thân giữa hai anh chị có nảy sinh mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn cụ thể như thế nào gia đình không nắm được. Bà Q đã thông báo cho anh V biết việc chị L xin ly hôn anh V tại Tòa án, quan điểm của anh V là đồng ý ly hôn. Gia đình không có ý kiến gì nếu như chị L và anh V muốn ly hôn. Về con chung: Anh V, chị L có 02 con chung tên là Hoàng Trung H, sinh ngày 13/9/2010 và Hoàng Thị Thu N, sinh ngày 08/11/2015, hiện đang ở với chị L, do anh V không có mặt ở nhà nên đồng ý giao con chung cho chị L nuôi, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận. Về tài sản chung: Anh V, chị L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về địa chỉ nơi cư trú của anh V: Gia đình không nắm rõ được địa chỉ anh V ở Đài Loan nhưng vẫn liên lạc được với anh V qua điện thoại và thường xuyên trao đổi với anh V về các nội dung Tòa án thông báo nên anh V đã cung cấp các quan điểm như trên. Gia đình cũng đã yêu cầu anh V cung cấp địa chỉ tại Đài Loan nhưng anh V không cung cấp địa chỉ chính xác cho gia đình được biết. Địa chỉ ĐKHKTT và nơi ở của anh V trước khi đi Đài Loan là: Xóm X, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An về việc giải quyết vụ án:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chị Trương Thị L và anh Hoàng Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ vào ngày 17/02/2009. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019, anh V đi Đài Loan để lao động, bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, do khoảng cách địa lý, bất đồng quan điểm sống. Chị L và anh V sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Xét thấy: Hôn nhân giữa chị L và anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn áp dụng khoản 1 Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L. Về con chung: Anh, chị có hai con chung tên là Hoàng Trung H, sinh ngày 13/9/2010 và Hoàng Thị Thu N, sinh ngày 08/11/2015, hiện hai con đều đang ở với chị L và anh V không ở Việt Nam. Chị L đề nghị được nuôi cả hai con và chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, phù hợp với ý kiến của anh V, nguyện vọng của các con và đại diện gia đình anh V, do đó cần giao cháu H, cháu N cho chị L nuôi dưỡng đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L chưa anh V cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Chị L và anh V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trương Thị L có địa chỉ tại Xã Q, tỉnh Nghệ An xin ly hôn anh Hoàng Văn V hiện đang sinh sống, làm việc tại Đài Loan (theo Công văn số 4748/QLXNC-Đ1 ngày 12/11/2025 của Phòng Q1 Công an tỉnh N thể hiện anh Hoàng Văn V, sinh ngày 24/8/1987 đã xuất cảnh ngày 15/8/2017, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước). Nơi cư trú cuối cùng của anh V trước khi xuất cảnh là: Xóm X, xã Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân

sự; Điều 1 luật số 81/2025/QH15 ngày 24/06/2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn là chị Trương Thị L có mặt, bị đơn là anh Hoàng Văn V vắng không có lý do nhưng đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- *Về nội dung:*

[3] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của chị Trương Thị L và tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, anh chị có kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An (cũ) ngày 17/02/2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 anh V đi Đài Loan để lao động, trong thời gian xa cách, bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, do khoảng cách địa lý, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Trương Thị L và anh Hoàng Văn V không hạnh phúc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị L được ly hôn anh Hoàng Văn V.

[4] Về con chung: Chị Trương Thị L và anh Hoàng Văn V có 02 con chung tên là Hoàng Trung H, sinh ngày 13/9/2010 và Hoàng Thị Thu N, sinh ngày 08/11/2015 hiện đang ở với chị L do anh V không có mặt tại Việt Nam. Chị L đề nghị được nuôi cả 02 con và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, phù hợp với ý kiến của anh V, nguyện vọng của các con và đại diện gia đình anh V nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao hai con chung nêu trên cho chị L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh V chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị Trương Thị L và anh Hoàng Văn V, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:*

[7] Chị Trương Thị L là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo của các đương sự:*

[8] Chị Trương Thị L và anh Hoàng Văn V được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116; Điều 122; Điều 123; Điều 127 và Điều 129 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ Điều 35, 39, Điều 147, khoản 4 Điều 207; Điều 228; Điều 273, Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 1 luật số 81/2025/QH15 ngày 24/06/2025 và Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị L được ly hôn anh Hoàng Văn V.

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Trung H, sinh ngày 13/9/2010 và Hoàng Thị Thu N, sinh ngày 08/11/2015 cho chị Trương Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Hoàng Văn V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về án phí: Chị Trương Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002298 ngày 05/11/2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Nghệ An. Chị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo :

Chị Trương Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quang Đông, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Văn Tụ, tỉnh Nghệ An; (Đã ký)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THAM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN TÒA ÁN – C

Phan Xuân Thọ

Phan